

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 128/2023/HS-ST

Ngày: 17 - 7 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Nhật Lệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh, Ông Nguyễn Văn Ba.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Trần Tiến Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 75/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2023/QĐXXST-HS ngày 05/6/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 107/2023/HSST-QĐ ngày 20/6/2023 và thông báo thay đổi thời gian xét xử số 117/2023/TB-TA ngày 28/6/2023 đối với bị cáo:

Trần Thanh A, sinh năm 1987, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp B, xã TH, huyện LT, tỉnh ĐN; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần N (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thu S, sinh năm 1955.

Gia đình bị cáo có 06 chị em, bị cáo là con thứ 04 trong gia đình, và chưa có vợ con.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 30/9/2021 bị Công an xã Phước Thái, huyện Long Thành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Nhân thân: Ngày 13/6/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 26/10/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/6/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành (Bị cáo có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Thu S, sinh năm 1955; Địa chỉ: Tổ 2, Ấp B, xã TH, huyện LT, tỉnh ĐN. (có mặt).

- *Người bào chữa chỉ định cho bị cáo:* Luật sư Võ Tuấn N- Văn phòng luật sư Võ Tuấn N- Thuộc đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai; Địa chỉ: khu Phước Thuận, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

- *Bị hại:* + Ông Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1952

Địa chỉ: Tổ 13, Ấp B, xã TH, huyện LT, tỉnh ĐN (vắng mặt).

+ Ông Đinh Xuân C, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Tổ 14, Ấp 1C, xã PT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ 24/8/2021 đến 04/02/2022, Trần Thanh A đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như sau:

Lần 1: Khoảng 05 giờ 00 ngày 24/8/2021 Anh đi bộ đến khu vực ấp 2, xã Tân Hiệp, huyện Long Thành tìm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi ngang qua nhà ông Nguyễn Thành Đ thuộc Ấp 2, xã Tân Hiệp thì Anh nhìn thấy xe mô tô hiệu Wave, biển số 61H9-0918 của ông Đ dựng trước sân nhà, cửa cổng không khóa, không có người trông coi nên Anh lén lút đi vào trộm cắp xe mô tô dắt bộ về nhà tại ấp 2, xã Tân Hiệp. Về đến nhà, Anh mở cốp xe ra thấy chìa khóa xe ở trong cốp nên nổ máy điều khiển xe đến xã Long Phước, huyện Long Thành nhờ 01 người tên Quang (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đem xe đi cầm cố để lấy tiền mua ma túy sử dụng. Sau đó Quang đem ma túy về đưa cho Anh và nói xe cầm được 400.000 đồng và đã mua ma túy hết. Đến ngày 25/8/2021, Anh nhờ Quang chuộc xe mô tô trên về, sau đó Anh đem xe mô tô trên về đậu sau vườn tràm phía sau nhà thờ Bác Ái thuộc xã Long Phước để tìm người bán xe. Nhưng Anh chưa kịp bán thì bị công an xã Tân Hiệp mời lên làm việc, tiến hành thu giữ tang vật là 01 xe mô tô biển số 61H9-0918 do Anh trộm cắp và lập hồ sơ chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Lần 02: Khoảng 20 giờ ngày 04/02/2022, Anh điều khiển xe mô tô biển số 60V-5774 đi từ nhà đến xã Phước Thái, huyện Long Thành tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đến khu đất trống nhà ông Đinh Xuân C ở ấp 1C, xã Phước Thái, Long Thành thì Anh Phát hiện một số chân giàn giáo bằng sắt và cây chéo bằng sắt (dùng để gắn giàn giáo) không có người trông coi nên Anh đến trộm 02 cây giàn giáo và 02 cây chéo gắn giàn giáo để lên xe mô tô biển số 60V-5774 rồi đi về hướng thị trấn Long Thành tìm nơi tiêu thụ. Khi đến khu vực xã Long An, huyện Long Thành thì bị công an xã Long An phát hiện bắt giữ cùng tang vật. Sau đó công an xã Long An bàn giao Trần Thanh A cùng tang vật cho công an

xã Phước Thái và Công an xã Phước Thái chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Long Thành điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 101/KL-HĐĐGTS ngày 07/10/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, màu xanh, biển số 61H9-0918, đã qua sử dụng có giá trị 2.500.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 56/KL-HĐĐGTS ngày 05/4/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận: 02 khung giàn giáo bằng sắt, trọng lượng 48kg, đã qua sử dụng, trị giá 444.000 đồng và 02 cây sắt (thanh chéo gắn giàn giáo), trọng lượng 02 kg, đã qua sử dụng, trị giá 18.500 đồng. Tổng giá trị là 462.500 đồng.

Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 530/KL-VPYTW, ngày 24/8/2022 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa - Bộ y tế kết luận tình trạng tâm thần đối với Trần Thanh A như sau:

- Về y học:

+ Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đang sự bị rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy (F19.71-ICD.10).

-Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

+ Tại thời điểm gây án: Đang sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

+ Hiện nay: Đang sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi để làm việc với cơ quan pháp luật.

Vật chứng vụ án: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, màu xanh, biển số 61H9-0918; 02 khung giàn giáo bằng sắt và 02 cây sắt (thanh chéo gắn giàn giáo) đã thu hồi trả lại cho bị hại; 01 xe mô tô biển số 60V-5774 thu giữ của bị cáo A chưa xác minh được chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra đang tiếp tục tạm giữ làm rõ xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Thành Đ và ông Đinh Xuân C đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại bản Cáo trạng số: 42/CT-VKSLT ngày 02/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Trần Thanh A để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Thanh A từ 10 tháng đến 12 tháng tù giam;

- Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thống nhất với bản cáo trạng và truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành; Người đại diện hợp pháp cho bị cáo không có ý kiến gì.

- Ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với đề nghị của kiểm sát viên về tội danh và điều luật áp dụng. Tuy nhiên, do thời điểm gây án bị cáo bị hạn chế về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, tại phiên tòa bị cáo rất thành khẩn khai báo nên đề nghị hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt nhẹ nhất trong khung hình phạt cho bị cáo để có bản án đúng người đúng tội và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, luật sư bào chữa chỉ định cho bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại ông Nguyễn Thành Đ và ông Đinh Xuân C được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Bị hại đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, các chứng cứ khác được thu thập và quá trình tranh tụng tại phiên tòa có đủ cơ sở để xác định:

Vì muốn có tiền để sử dụng ma túy và tiêu xài cá nhân, nên vào lúc 05 giờ 00 ngày 24/8/2021 bị cáo đã lén lút lấy trộm của ông Nguyễn Thành Đ 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 61H9 - 0918, giá trị sau định giá là 2.500.000 đồng. Tiếp đó, khoảng 20 giờ ngày 04/02/2022 bị cáo tiếp tục có hành vi lén lút lấy trộm của ông Đinh Xuân C 02 khung giàn giáo bằng sắt, trị giá 444.000 đồng và 02 cây sắt (thanh chéo gắn giàn giáo), trị giá 18.500 đồng. Tổng giá trị chiếm đoạt lần 02 là 462.500 đồng.

Do vậy, hành vi của bị cáo Trần Thanh A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm

2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Hành vi trộm cắp ngày 04/02/2022 của bị cáo, mặc dù giá trị tài sản bị chiếm đoạt có giá trị dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng do bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính ngày 30/9/2021 số tiền 1.500.000 đồng cũng về hành vi trộm cắp tài sản nhưng chưa thi hành nên lần phạm tội này bị cáo đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Tại thời điểm gây án bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Tuy nhiên, bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội do mình gây ra. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây tác động xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương. Trong thời gian chờ điều tra xử lý lại tiếp tục có hành vi trộm cắp là thể hiện sự coi thường pháp luật nên phải có hình phạt nghiêm với bị cáo để cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, màu xanh, biển số 61H9-0918; 02 khung giàn giáo bằng sắt và 02 cây sắt (thanh chéo gắn giàn giáo), Cơ quan điều tra đã thu hồi và trả lại cho bị hại là đúng quy định pháp luật.

- 01 xe mô tô biển số 60V-5774 thu giữ của Trần Thanh A chưa xác minh được chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra đang xác minh xử lý sau là đúng quy định.

[7] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại, ông Nguyễn Thành Đ và ông Đinh Xuân C không yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét.

[8] Đối với người đàn ông tên Quang có hành vi đem xe mô tô do bị cáo trộm cắp được đi cầm cố nhưng hiện chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo A khai nhận: Ngày 12/7/2022 tại Tổ 5, ấp Phước Hòa, xã Long Phước bị cáo A còn có hành vi trộm 01 khung bao cửa bằng sắt, đã qua sử dụng trị giá 283.500 đồng nhưng chưa tìm được bị hại nên Cơ quan điều tra đang tiến hành xác minh xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về ý kiến của luật sư bào chữa: Phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh A phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh A 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét

Về án phí: Bị cáo Trần Thanh A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, luật sư bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo, Bị hại, Luật sư, Người đại diện;
- VKSND huyện Long Thành;
- TAND, VKSND tỉnh Đồng Nai;
- THA huyện Long Thành;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Long Thành;
- NTG công an huyện Long Thành.
- Sở tư pháp;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Nhật Lệ

**Các hội thẩm nhân dân
toà**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên

